| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 22/2018/DS-PT
Ngày 5-6-2018
"*V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phan Tiến Dũng;
*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Xuân Hương;
Ông Võ Văn Bình.

**- Thư ký phiên toà**: Bà Phan Minh Chiến - Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa**: Ông Lê Thế Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 5 tháng 6 năm 2018, tại Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2018/TLPT-DS ngày 23 tháng 1 năm 2018 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2017/DS-ST ngày 7 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 47/2018/QĐ-PT ngày 23 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ông Hồ Văn H; địa chỉ: Thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Bá P; địa chỉ:Thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Võ Thị T; địa chỉ: Thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Bà Võ Thị T ủy quyền cho ông Nguyễn Bá P tham gia tố tụng (văn bản ủy quyền ngày 4-5-2018).

- Bà Hoàng Thị H; địa chỉ: Thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*4. Người kháng cáo:* Bị đơn là ông Nguyễn Bá P.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2017/DS-ST ngày 7 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Nguyên đơn là ông Hồ Văn H trình bày:*

Ngày 14-12-2016, vợ chồng ông về quê tại Thanh Hóa. Ngày 15-12-2016, ở nhà ông xảy ra sự việc như sau:

Vào khoảng 6 giờ ngày 15-12-2016, con ông là Hồ Sơn H1 đang ở nhà thì thấy con bò cái đang mang thai bị ngã, nằm ngay trước ngõ, cách chồng bò khoảng từ 10 mét đến 15 mét, trên sừng có dính dây kẽm gai. H1 lại gỡ dây kẽm dính trên sừng con bò ra. Khi vừa đụng đến dây kẽm thì bị điện giật, nên biết được là con bò bị điện giật chết và vội rút tay ra, tìm nguồn điện để ngắt. Biết được là nguồn điện từ nhà ông P, vì bên cạnh nhà ông là vườn của ông P, trên hàng rào lưới B40 giữa hai nhà có đường dây điện của nhà ông P, nên H1 chạy sang để gọi ông P, nhưng ông P chưa ra vì sợ nguy hiểm, nên H1 đã chạy ra chỗ công-tơ điện nhà ông P để ngắt cầu giao.

Sau đó, H1 lên trình báo ngay với Ban lãnh đạo Tổ dân phố và Công an thị trấn K vào hiện trường kiểm tra, xác minh và lập biên bản, xác định nguyên nhân con bò chết là do điện giật, nguồn điện bắt nguồn từ công-tơ điện nhà ông P. Công an thị trấn đã mời gia đình ông P sang làm việc, ông P thừa nhận là ông kéo điện sang vườn để bơm nước tưới cây, bị hở mạch nhiễm điện vào hàng rào B40 liên kết với chuồng bò và giàn chanh dây, con bò bị dính vào nên bị giật chết. Ông P đã công nhận và ký vào biên bản hiện trường do Công an thị trấn K lập vào ngày 15-12-2016. Ông P có thỏa thuận với gia đình ông (do anh H1 làm đại diện) là hỗ trợ 5.000.000 đồng. Anh H1 gọi điện hỏi ý kiến thì vợ chồng ông không đồng ý, vì theo giá thị trường, con bò cái giống của ông có giá 40.000.000 đồng. Do ông P không chấp nhận bồi thường, nên H1 đã báo với Công an huyện. Trong lúc chờ Công an vào thì đã có nhiều người đến xem, chứng kiến và khuyên ngăn ông P không được kéo dây điện về, nhưng ông P đã tự ý thay đổi hiện trường. Công an huyện đã lấy lời khai của anh H1 và giao con bò cho ông P, nhưng ông P không nhận, nên anh H1 đã nhận lại con bò.

Anh H1 đã gọi điện hỏi ông về việc có một số người mua con bò với giá 8.000.000 đồng, ông đồng ý bán. Ông Đường Văn T đại diện cho 4 người mua chung đã ghi vào giấy giao nhận tiền cho anh H1. Khi vợ chồng ông về nhà, anh H1 trình bày lại sự việc và giao lại 8.000.000 đồng cho vợ chồng ông.

Con bò cái nhà ông bị chết là do nguồn điện nhà ông P gây ra, nhưng lúc đầu ông P chỉ đồng ý hỗ trợ 5.000.000 đồng là quá thấp; sau đó, ông P không thừa nhận nguồn điện nhà mình gây ra và không bồi thường.

Ông yêu cầu Tòa án buộc ông P phải bồi thường 40.000.000 đồng, vì nguồn điện của nhà ông P bị hở, làm cho con bò của gia đình ông chết, trừ đi số tiền bán con bò chết là 8.000.000 đồng, ông yêu cầu ông P phải bồi thường 32.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được bồi thường thiệt hại theo giá trị con bò mà Hội đồng định giá kết luận là 26.000.000 đồng.

*Bị đơn là ông Nguyễn Bá P trình bày:*

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 15-12-2016, ông ở nhà một mình, bà Hoàng Thị H (vợ của ông) đang bán hàng ngoài chợ thị trấn, thì nhà mất điện. Ông chạy ra ngõ thì thấy cháu H1 (con ông H) nói hàng rào nhà ông nhiễm điện,

làm chết bò nhà cháu. Cháu H1 đã ngắt nguồn điện nhà ông. Ông vội vàng chạy sang để kiểm tra vì đường dây điện chạy qua hàng rào của nhà ông khép kín và liên kết với cơ quan vận hành điện, còn đường dây điện sinh hoạt tưới cây này đã sử dụng được 4 năm rồi, chưa xảy ra vấn đề gì. Ông khẳng định con bò nhà ông H chết không phải do nguồn điện nhà ông gây ra. Con bò chết như thế nào, nguyên nhân gì thì ông không biết. Khi ông kiểm tra đường điện của nhà ông thì thấy không bị đứt, gãy chỗ nào, không có mối nối nào tại chuồng bò, chỉ có hai mối nối tại giếng khoan nhà ông. Công an thị trấn đã vào kiểm tra và chụp ảnh 2 mối nối trên, đường dây điện trên hàng rào B40 thuộc phần đất của gia đình ông, nên không ảnh hưởng đến vườn của ông H. Hơn nữa, vị trí con bò cái của ông H nằm không phải ngay cạnh bờ rào nhà ông, mà cách bờ rào khoảng 15 mét đến 16 mét, cách sân nhà ông H khoảng 4 mét đến 5 mét. Lúc Công an thị trấn và tổ trưởng tổ dân phố vào làm việc, ông cũng đã trình bày là do thiên tai, ngày hôm trước khi xảy ra sự việc có mưa lớn ngoài ý muốn, ông nghĩ đến tình làng nghĩa xóm, nên đồng ý giúp đỡ, hỗ trợ cho gia đình ông H 5.000.000 đồng, nhưng họ không chấp nhận và báo với Công an huyện để giải quyết do ông H cho rằng gia đình ông giết con bò. Trong quá trình nhờ pháp luật giải quyết, vụ việc còn chưa được làm sáng tỏ thì vào ngày 21-12-2016, bà Võ Thị T (vợ của ông H) đã có những hành vi không đúng với gia đình ông, như cầm dao đòi đâm vợ chồng ông, đập phá cánh cửa nhà ông. Tiếp đó, đến ngày 24-12-2016, khi Ban hòa giải 5 ngành đang làm việc thì gia đình ông H vu cáo vợ chồng ông giết con bò.

Ông không chấp nhận yêu cầu của ông H về việc đòi bồi thường thiệt hại là 32.000.000 đồng, vì nguồn điện dân dụng nhà ông không gây ra thiệt hại về tài sản, cụ thể là không làm chết con bò nhà ông H.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn không chấp nhận không chấp nhận yêu cầu của ông H về việc đòi bị đơn phải bồi thường 26.000.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2017/DS-ST ngày 7 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Áp dụng các Điều 604, 605, 608 và 623 của Bộ luật dân sự năm 2005; điểm b khoản 2 Điều 46 Luật Điện lực năm 2014; Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Hồ Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Võ Thị T.

Buộc bị đơn là ông Nguyễn Bá P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị H phải bồi thường thiệt hại về tài sản do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra cho ông Hồ Văn H và bà Võ Thị T số tiền là 18.000.000 đồng.

2. Về chi phí định giá tài sản: Buộc ông Nguyễn Bá P và bà Hoàng Thị H phải trả cho ông Hồ Văn H và bà Võ Thị T số tiền là 250.000 đồng.

3. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Bá P và bà Hoàng Thị H phải chịu 900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Hồ Văn H và bà Võ Thị T 800.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu khoản lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền; thông báo quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án và thời hiệu thi hành án; tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12-12-2017, bị đơn là ông Nguyễn Bá P có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông phải bồi thường 18.000.000 đồng cho gia đình ông H là không phân minh; không đưa ra được chứng cứ chứng minh nguyên nhân làm con bò của gia đình ông H chết, vì bò chết có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân là do ăn uống. Không có kết luận của cơ quan chuyên môn về nguyên nhân con bò chết mà quy kết là do nguồn điện của gia đình ông. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông H và cháu H1 khai khi phát hiện bò chết, đã sờ vào sừng thấy điện giật tê tê, giật nhẹ trong khi sừng bò không phải là chất dẫn điện. Điện giật chết bò mà cháu H1 đứng đó không ảnh hưởng gì; khi phát hiện sự việc, ông cũng đến sờ vào hàng rào thép gần đó mà có cảm giác bị điện giật. Cơ quan Công an kết luận điện giật nhẹ, nhưng điện giật nhẹ thì có thể dẫn đến chết con bò hay không và điện giật tại vị trí nào thì không nêu rõ; con bò chết cách nhà ông 16 mét, cách chuồng bò nhà ông H hai mươi mét trên đất nhà ông H, như vậy con bò bị điện giật có thể chạy xa như vậy không hay chết vì lý do khác. Thời điểm con bò chết không được chứng minh. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên nói điện ở chuồng bò nhà ông H là do kết nối với hàng rào nhà ông, nhưng lại không chỉ ra được nguồn điện tiếp xúc trực tiếp với chuồng bò tại vị trí nào mà chỉ nói chung chung; giả sử điện có ở nhà ông H thì cũng do ông H tự ý cột 3 sợi dây kẽm từ hàng rào nhà ông vào chuồng bò nhà ông H để sử dụng cho mục đích riêng của ông H, nên nếu có lỗi thì lỗi chính là của ông H, không phải của ông. Con bò trọng lượng 300 kg, trung bình được 150 kg thịt (không tính xương); trung bình giá thịt là 180.000 đồng/kg thì sẽ thu được 27.000.000 đồng. Ông H khai chỉ bán được 8.000.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông phải bồi thường 18.000.000 đồng là không hợp lý. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xem xét kháng cáo của ông P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Buổi sáng ngày 15-12-2016, con bò cái đang mai thai của gia đình ông H bị chết. Anh H1 (con của ông H) cho rằng con bò bị chết là do nguồn điện của nhà ông P gây ra, nên đã sang gọi ông P ra để giải quyết; vì sợ nguồn điện nhà ông P tiếp tục gây ra nguy hiểm, nên anh H1 đã ngắt cầu giao điện của nhà ông P và báo cáo ngay sự việc cho Công an thị trấn K và Công an huyện K.

Như vậy, sự việc con bò của của gia đình ông H bị chết là có thật và các hành vi trên của anh H1 là cần thiết và phù hợp.

Tại Biên bản hiện trường do Công an thị trấn K lập vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 15-12-2016 có nội dung thể hiện: Công an thị trấn K nhận được tin báo vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 15-12-2016 xảy ra "*việc bò nhà ông H bị điện nhà ông P nhiễm vào hàng rào và chuồng bò*".

Sự việc ông P ký tên vào Biên bản hiện trường mà không có ý kiến nào khác thể hiện rằng ông đã chấp nhận nội dung mà Công an thị trấn K ghi trong biên bản nêu trên.

Ông P trình bày: Đường dây điện nối từ nhà ông qua đường, nằm trên hàng rào lưới B40 của nhà ông để thắp sáng chuồng gà và bơm nước từ lâu; tháng 2 năm 2015, ông đã sửa chữa lại đường dây điện, nhưng vẫn còn mối nối gần hàng rào lưới B40; ngày 15-12-2016, thấy mất điện, ông ra kiểm tra thì thấy cháu H1 (con ông H) ở trước nhà nói "*Điện nhà bác rò, làm chết bò nhà cháu rồi*"; ông chạy ra thì thấy con bò đã nằm chết tại sân nhà anh H1; ông đi qua bên hàng rào B40 của nhà ông, kéo dây điện buộc vào 2 cây huỳnh đàn; kiểm tra tại mối nối, ông rờ tay vào thấy có điện giật nhẹ và lấy bì bóng cột lại; do tối hôm trước trời mưa, rò rỉ điện dẫn đến bò nhà ông H chết ngoài ý muốn, nên ông hỗ trợ 5.000.000 đồng, nhưng ông H không đồng ý (bút lục số 44 và 45).

Người làm chứng là ông Hoàng Văn C, ông Cao Xuân N, ông Cao Xuân S, ông Nguyễn Duy B đều trình bày họ chứng kiến ông P đã quấn bao ni-lon vào 2 mối nối của đường dây điện. Ông Cao Xuân S, ông Nguyễn Duy B còn trình bày, họ chứng kiến ông P kéo dây điện ra khỏi hàng rào B40 và ông P nói rằng do trời mưa nên dây điện bị hở mạch làm chết bò nên ông hỗ trợ cho gia đình ông H 5.000.000 đồng. Người làm chứng là bà Đỗ Thị T (nguyên tổ trưởng tổ dân phố) trình bày, vào ngày con bò chết, ông P nhận hỗ trợ cho gia đình ông H 5.000.000 đồng, nhưng đến ngày tổ dân phố hòa giải thì ông P không nhận hỗ trợ nữa. Ông Phạm Quang Đ (Phó trưởng Công an thị trấn K) trình bày, khi vừa vào hiện trường để xác minh sự việc, ông xác định trên hàng rào nhà ông P có 2 sợi dây điện của nhà ông P và ông P thừa nhận việc hở điện giật chết con bò, ông P đồng ý hỗ trợ cho gia đình ông H 5.000.000 đồng.

Đối chiếu các lời khai trên với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thấy rằng:

Theo quy định tại Luật điện lực thì người sử dụng điện phải tuân thủ nghĩa vụ về sử dụng điện an toàn như các trang thiết bị điện phải được kiểm tra, bảo trì theo quy định, bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về điện và không gây nguy hiểm cho người sử dụng; có trách nhiệm tổ chức kiểm tra an toàn hệ thống điện của mình, kịp thời phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ gây sự cố, tai nạn về điện.

Sự việc đường dây điện nối từ nhà ông P qua đường, sau đó ông P để đường dây điện nằm trên hàng rào lưới B40 của nhà ông; mối nối dây điện này bị hở, gây rò rỉ điện là có thật, phù hợp với lời trình bày của ông P ngay sau khi con bò bị điện giật chết và cơ quan Công an đến giải quyết.

Hàng rào giữa nhà của 2 bên đương sự làm bằng lưới B40 của nhà ông P, chuồng bò nhà ông H dựng sát với hàng rào và liên kết với hàng rào này bằng các sợ dây kẽm gai. Do hàng rào lưới B40 là vật liệu dẫn điện, nên khi điện

trong đường dây điện nhà ông P bị rò rỉ, điện nhiễm vào hàng rào B40 và chuồng bò của nhà ông H, làm cho con bò nhà ông H bị điện giật chết. Do đó, chủ sở hữu nguồn điện là vợ chồng ông P, bà H phải bồi thường thiệt hại cho người bị thiệt hại là vợ chồng ông H, bà T.

Thực tế, giá trị con bò đã chết sẽ thấp hơn giá trị của con bò còn sống. Trong điều kiện và hoàn cảnh tại thời điểm xảy ra sự việc, anh H1 bán con bò chết với giá 8.000.000 đồng là phù hợp. Tuy kháng cáo cho rằng gia đình ông H chỉ bán con bò đã chết với giá 8.000.000 đồng là không đúng, nhưng ông P không xuất trình được chứng cứ nào để chứng minh trong trường hợp này, số tiền bán con bò đã chết lớn hơn 8.000.000 đồng. Kết quả định giá tại Biên bản định giá tài sản ngày 4-12-2017 thể hiện, con bò đã chết có trọng lượng 300 kg giá trị 24.000.000 đồng, con bê (chưa đẻ) giá trị 2.000.000 đồng; tổng giá trị là 26.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào kết quả định giá và các chứng cứ khác đã thu thập, để buộc vợ chồng ông P, bà H phải bồi thường cho vợ chồng ông H, bà T 18.000.000 đồng, phải chịu một nửa tiền chi phí định giá tài sản và phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Từ những đánh giá và nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Bá P và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm bị kháng cáo, nên ông P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là ông Nguyễn Bá P; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2017/DS-ST ngày 7 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai đã xét xử tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra giữa nguyên đơn là ông Hồ Văn H với bị đơn là ông Nguyễn Bá P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Võ Thị T, bà Hoàng Thị H.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Buộc ông Nguyễn Bá P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0007173 ngày 12-12-2017 của Chi cục thi hành án dân sự K, tỉnh Gia Lai; ông Nguyễn Bá P đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *VKSND tỉnh Gia Lai;*
- *TAND huyện K;*
- *Chi cục THA dân sự huyện K;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, Toà DS, VT.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

**Phan Tiến Dũng**